

Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

Phú Quý, ngày 12 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Thành Đ - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

* **Bị đơn:** Chị Trần Thị S - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện P, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành Đ và chị Trần Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chưa có.

Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng); anh Nguyễn Thành Đ tự nguyện chịu hết, **nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng)** theo biên lai thu tiền số 0003535 ngày 21/02/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quý, tỉnh Bình Thuận, hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thành Đ số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Phú Quý;
- THA huyện Phú Quý;
- Các đương sự;
- **UBND phường Dĩ An**
(Đề ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu VP,HS.

THẨM PHÁN

Dương Minh Thọ